

TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY
ĐIỆN LỰC MIỀN NAM

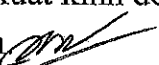
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **2590** /EVN SPC-KH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **31** tháng 3 năm 2020

V/v công bố thông tin doanh nghiệp
nhà nước theo Điều 13, NĐ 81-2015.

Kính gửi: Bộ Kế hoạch Đầu tư.

Thực hiện Điều 13 của Nghị Định 81/2015/NĐ-CP ngày 18/9/2015 của Chính Phủ về việc công bố thông tin doanh nghiệp nhà nước, Tổng công ty Điện lực miền Nam xin gửi đến Bộ Kế hoạch và Đầu tư “Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển hàng năm” đính kèm để công bố theo quy định 

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên. (bản giấy);
- Ban KH-EVN;
- Lưu VT, KH (02).

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Phước Đức

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020
(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM
TỔNG CÔNG TY
ĐIỆN LỰC MIỀN NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

I. TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2019

Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019:

- Điện thương phẩm:

Năm 2019, Tổng công ty Điện lực miền Nam đạt sản lượng điện thương phẩm là 72 tỷ 671 triệu kWh, đạt 100,09% so với kế hoạch Tập đoàn giao, tăng trưởng so với 2018 là 9%.

Chỉ tiêu	ĐVT	2019	Kế hoạch 2020
Sản lượng điện thương phẩm	Tr.kWh	72.671	79.150
+ Nông lâm & thủy sản	“	4.614	
+ Công nghiệp và xây dựng	“	44.194	
+ Thương nghiệp & K.Sạn NH	“	2.662	
+ Quản lý & tiêu dùng dân cư	“	18.822	
+ Các hoạt động khác	“	2.376	

- **Tồn thất điện năng:** Năm 2019, Tổng công ty Điện lực miền Nam thực hiện chỉ tiêu tồn thất điện năng là 4,22%, giảm so 0,13% với thực hiện năm 2018 (năm 2018 thực hiện là 4,35%), cao hơn kế hoạch Tập đoàn giao là 0,32%.

- **Giá bán điện bình quân:** đạt 1.781,25 đ/kWh cao hơn 4,5 đ/kWh so với kế hoạch năm 2019.

- **Năng suất lao động toàn Tổng công ty năm 2019 là**

	Năng suất lao động	ĐVT	Thực hiện 2019
1	NSLĐ theo SL điện TP	triệu kWh/LĐ	3,58
2	NSLĐ theo khách hàng	khách hàng/LĐ	406

- **Doanh thu:** 130.606 tỷ

- **Lợi nhuận trước thuế:** 800 tỷ

- **Nộp ngân sách:** 1.260 tỷ

- Kim ngạch xuất khẩu: năm 2019 Tổng công ty Điện lực miền Nam thực đã thực hiện xuất khẩu điện cho Campuchia qua 17 điểm đo tại 6 tỉnh với kim ngạch là 45.989 ngàn đô la Mỹ.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

Năm 2020 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, năm bứt phá để về đích thành công và có ý nghĩa quyết định đối với việc thực hiện kế hoạch 5 năm 2016-2020, chuẩn bị và tạo đà cho kế hoạch 5 năm 2021-2025 và Chiến lược 10 năm 2021-2030.

Chủ đề cho năm 2020 là *“Tập trung hoàn thành toàn diện Kế hoạch 5 năm 2016-2020”* phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch được Tập đoàn Điện lực Việt Nam giao về Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm 2016-2020 của Tổng công ty Điện lực miền Nam; các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm 2016-2020 của các công ty Điện lực được Tổng công ty giao.

- Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng chính:

+ Điện thương phẩm: 79.150 triệu kWh.

+ Tồn thất điện năng: 3,9%.

+ Giá bán bình quân: 1.814 đ/kWh.

+ Năng suất lao động:

	Năng suất lao động	ĐVT	Kế hoạch 2020
1	NSLĐ theo SL điện TP	triệu kWh/LĐ	3,94
2	NSLĐ theo khách hàng	khách hàng/LĐ	416

2. Kế hoạch đầu tư phát triển

Dự kiến năm 2020 đầu tư khoảng 8.590 tỷ đồng cho lưới điện. Trong đó, thực hiện một số dự án điển hình:

+ Thực hiện hoàn thành dự án JICA, KfW 3.1 và các công trình đảm bảo cấp điện trong năm 2019.

+ Triển khai thi công dự án đường dây 220kV Kiên Bình - Phú Quốc, dự án và KfW3.2, dự án AFD...

+ Thực hiện kịp thời các công trình giải phóng công suất nguồn điện gió và điện mặt trời.

+ Thực hiện hoàn thành sớm các công trình chống quá tải mùa khô, cấp điện cho trạm bơm phục vụ tưới tiêu, chống úng, chống hạn và các công trình cấp điện nông thôn từ nguồn vốn ngân sách.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Mục tiêu năm 2020 là tập trung mọi nỗ lực đảm bảo cung ứng điện cho phát triển kinh tế xã hội của đất nước và đời sống nhân dân; Đảm bảo tiến độ đầu tư các dự án theo đúng tiến độ được duyệt; Thực hiện các nhiệm vụ được giao để xây dựng thị trường điện theo lộ trình được Tập đoàn chỉ đạo và phê duyệt; Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và năng suất lao động; Đảm bảo kinh doanh có lợi nhuận, bảo toàn, phát triển vốn; Tiếp tục quá trình tái cơ cấu, sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp, hoàn thiện bộ máy tổ chức để phát triển bền vững; Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ và tận dụng có hiệu quả cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Chủ đề cho năm 2020 là **“Tập trung hoàn thành toàn diện Kế hoạch 5 năm 2016-2020”** phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch được Tập đoàn Điện lực Việt Nam giao tại Quyết định số 158/QĐ-EVN ngày 24/5/2018 về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm 2016-2020 của Tổng công ty Điện lực miền Nam; các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm 2016-2020 của các công ty Điện lực được Tổng công ty giao.

*Các giải pháp:

1. Vận hành an toàn, ổn định hệ thống điện, đảm bảo cung cấp đủ điện cho phát triển KT-XH và sinh hoạt của nhân dân.

Năm 2020 dự báo công suất sử dụng tăng 10% so với năm 2019. Nhu cầu tiêu thụ điện dự báo sẽ cao liên tục trong khoảng thời gian từ tháng 3 đến tháng 6 năm 2020.

Để đảm bảo cung cấp điện năm 2020, Tổng công ty và các đơn vị triển khai thực hiện các công việc chính như sau:

- Xây dựng và ban hành kế hoạch cung cấp điện năm và hàng tháng cho Tổng công ty và các đơn vị, quyết định phê duyệt kế hoạch cung cấp điện đầu nguồn cho các Công ty Điện lực.
- Xây dựng kế hoạch cung cấp điện trong trường hợp hệ thống điện Quốc gia thiếu nguồn điện (Thông tư số 34/2011/TT-BCT, ngày 07/9/2011 của Bộ Công Thương).
- Xây dựng phương án điều hòa phụ tải với khách hàng 110kV, khách hàng sử dụng điện trọng điểm về các giải pháp cung cấp điện, điều hòa phụ tải và tiết kiệm điện trong năm 2020.
- Triển khai chương trình điều chỉnh phụ tải điện (DR) theo chỉ đạo của Bộ Công Thương và EVN, chương trình quốc gia về điều chỉnh nhu cầu sử dụng điện khách hàng (DSM), đẩy mạnh tự lắp đặt và vận động khách hàng lắp đặt nguồn NLMTAM và lắp đặt bù công suất phản kháng góp phần đảm bảo cung cấp điện.
- Duy trì chế độ họp Ban chỉ đạo điều hành cung cấp điện qua hội nghị truyền hình hàng tuần để phân tích và tháo gỡ những vấn đề phát sinh.

- Xây dựng chương trình tiết kiệm điện năm 2020 của Tổng công ty, có các biện pháp cụ thể để kiểm tra và giám sát việc thực hiện kế hoạch tiết kiệm điện tại các đơn vị. Phối hợp với Sở Công Thương trong công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện tiết kiệm điện của khách hàng sử dụng điện trên địa bàn.

- Triển khai thực hiện kế hoạch giảm tỷ lệ điện dùng để phân phối điện đạt 3,9%.

- Xây dựng phương án cụ thể thực hiện giảm chỉ số mất điện theo lộ trình nâng cao độ tin cậy lưới điện của Tập đoàn giao.

- Thực hiện hoàn thành các công trình trọng điểm đảm bảo cung cấp điện trên địa bàn, đặc biệt các tỉnh thuộc vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, các công trình giải tỏa năng lượng tái tạo và đường dây Kiên Bình – Phú Quốc.

Tại các Công ty Điện lực:

- Rà soát, xây dựng kế hoạch cung cấp điện trên địa bàn phải đảm bảo cung cấp đủ điện cho phát triển kinh tế - xã hội và đời sống của nhân dân.

- Chủ động phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương trong công tác bảo vệ hành lang an toàn lưới điện cao áp, công tác tuyên truyền và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định; Thường xuyên kiểm tra lưới điện để kịp thời phát hiện nguy cơ sự cố cũng như thực hiện các biện pháp ngăn chặn.

- Triển khai các chương trình tiết kiệm điện, tăng cường tuyên truyền tiết kiệm điện.

- Vận động khách hàng tham gia các chương trình DR, chủ động tổ chức thực hiện các sự kiện DR từ EVN theo đúng trình tự, thủ tục; thực hiện lắp đặt NLMTAM và vận động khách hàng lắp đặt NLMTAM, lắp đặt tụ bù theo chỉ tiêu TCT giao.

- Vận hành lưới điện an toàn, hiệu quả, không để xảy ra tai nạn lao động.

2. Đảm bảo thực hiện đúng tiến độ, chất lượng các dự án, công trình ĐTXD:

Các dự án 110kV và trung thế:

- Năm 2020, công tác ĐTXD của Tổng công ty phấn đấu hoàn thành kế hoạch vốn đạt trên 90% so với kế hoạch và tiến độ các dự án do Tập đoàn giao.

- Thực hiện hoàn thành dự án JICA, KfW 3.1 và các công trình đảm bảo cấp điện trong năm 2020.

- Triển khai thi công dự án và KfW3.2, dự án AFD...

- Thực hiện kịp thời các công trình giải phóng công suất nguồn điện gió và điện mặt trời tại các khu vực Bình Thuận, Ninh Thuận, Sóc Trăng, Bến Tre, An Giang.

- Thực hiện hoàn tất các dự án cấp điện nông thôn phù hợp với phân bổ vốn NSNN trong kế hoạch 2020.

- Thực hiện hoàn thành sớm các công trình chống quá tải mùa khô, cấp điện cho trạm bơm phục vụ tưới tiêu, chống úng, chống hạn, các công trình cấp điện nông thôn từ nguồn vốn ngân sách.

Các giải pháp thực hiện trong đầu tư xây dựng

- Lãnh đạo các đơn vị tổ chức thực hiện ngay từ đầu năm các nhiệm vụ ĐTXD, phê duyệt kế hoạch, mục tiêu tiến độ cho từng dự án để làm cơ sở chỉ đạo điều hành. Gắn kết chặt chẽ kế hoạch đầu tư xây dựng với kế hoạch sản xuất cung ứng điện năng; Đảm bảo tính đồng bộ trong đầu tư xây dựng các công trình nguồn và lưới điện, giữa các công trình lưới điện truyền tải và phân phối.

- Cân đối nguồn vốn đầu tư đảm bảo đủ vốn cho các công trình, đặc biệt các công trình trọng điểm, các công trình phải hoàn thành trong năm. Các đơn vị cần đặc biệt chú trọng công tác lập kế hoạch vốn, nghiệm thu khối lượng hoàn thành kịp thời cho các nhà thầu để thanh toán và giải ngân nhanh các nguồn vốn vay trong nước và nước ngoài.

- Kiểm soát chặt chẽ tiến độ theo kế hoạch được giao và giám sát chất lượng công trình, kiểm soát chi phí đầu tư trong tất cả các giai đoạn: chuẩn bị đầu tư, thực hiện đầu tư, kết thúc đầu tư, nghiệm thu bàn giao và quyết toán công trình.

- Chuẩn hóa các quy trình thực hiện từng công đoạn trong quản lý đầu tư, quy định cụ thể trách nhiệm từng cá nhân được giao nhiệm vụ gắn với chỉ tiêu cụ thể để đánh giá mức độ hoàn thành công việc và trách nhiệm khi để xảy ra sai sót.

- Giám đốc các đơn vị phải trực tiếp phụ trách công tác BTGPMB các dự án; phối hợp tốt các đơn vị và bám sát địa phương để đẩy nhanh tiến độ BTGPMB, có giải pháp thực hiện quyết liệt trong trường hợp có trở ngại; Đại diện Lãnh đạo Tổng công ty thường xuyên làm việc với Lãnh đạo UBND các tỉnh/thành phố để hỗ trợ giải quyết các khó khăn vướng mắc.

- Nghiêm túc cập nhật, khai thác Chương trình quản lý đầu tư xây dựng.

3. Tiếp tục tái cơ cấu, sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp, hoàn thiện bộ máy tổ chức sản xuất phù hợp với định hướng tái cơ cấu ngành Điện của Chính phủ.

Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung trong Đề án tổng thể sắp xếp, tái cơ cấu doanh nghiệp thuộc EVN giai đoạn 2017-2020, trong đó:

- Triển khai thực hiện Đề án tách khâu phân phối và khâu kinh doanh bán lẻ điện theo chỉ đạo Tập đoàn.

- Tiếp tục kiện toàn mô hình tổ chức quản lý của Cơ quan Tổng công ty và các Công ty Điện lực; các đơn vị hạch toán phụ thuộc.

- Hoàn thành toàn bộ công tác sửa đổi, xây dựng mới các quy chế, quy định quản lý nội bộ theo chỉ đạo tập đoàn.

- Tiếp tục hoàn thiện tổ chức quản lý, bộ máy điều hành theo hướng thống nhất trong toàn Tổng công ty, cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính nội bộ và thủ tục hành chính liên quan tới dịch vụ khách hàng.

- Từng bước sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý của Tổng công ty cho phù hợp yêu cầu hoạt động SXKD trong giai đoạn thị trường bán buôn điện cạnh tranh; tăng cường khả năng điều hành của Tổng công ty.

- Hiện đại hóa công tác quản lý thông qua việc trang bị các công cụ và các chương trình phần mềm phục vụ quản lý điều hành các mặt hoạt động.

- Tăng cường phân cấp quyền hạn, trách nhiệm trong các lĩnh vực tài chính, đầu tư giữa Tổng công ty và các đơn vị thành viên; gắn trách nhiệm của người đứng đầu với hiệu quả thực hiện công việc.

- Tiếp tục thực hiện và hoàn thành công tác thoái vốn tại các công ty cổ phần theo chỉ đạo của EVN.

4. Tiếp tục nâng cao dịch vụ khách hàng.

- Thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số tiếp cận điện năng, tiếp tục nâng cao độ tin cậy cung cấp điện.

- Duy trì và nâng cao mức độ hài lòng khách hàng sử dụng điện toàn Tổng công ty ở mức $\geq 8,0$ điểm và phần đầu đạt mức cao hơn trong năm 2020.

- Tỷ lệ cung cấp giao dịch qua các kênh của Trung tâm CSKH (Tổng đài, Website, Email, Ứng dụng CSKH, Chatbot...) và qua các Trung tâm hành chính công/Công dịch vụ công trực tuyến: $\geq 85\%$.

- Nâng cao chất lượng thu tiền điện: (i) Tỷ lệ thu tiền điện $\geq 99,7\%$; (ii) Tiền nợ khó đòi thấp hơn năm 2019; (iii) Tỷ lệ thanh toán tiền điện bằng phương thức thanh toán điện tử (không dùng tiền mặt) cao hơn năm 2019.

- Thanh toán điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4: thực hiện cung cấp 100% các dịch vụ có thu phí của các CTĐL giải quyết ở cấp độ 4; tăng cường thu tiền điện qua các tổ chức trung gian, cho phép khách hàng thanh toán bằng nhiều phương tiện khác nhau (chuyển khoản online, thẻ ngân hàng, ví điện tử kết hợp với mã QR, ...).

- Trong năm 2020, phần đầu có từ 2-3 Công ty Điện lực đạt tiêu chuẩn ngang bằng các Công ty Điện lực của các nước ASEAN 4.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, hoàn thiện cơ sở dữ liệu khách hàng, chuẩn xác thông tin, sử dụng các phần mềm hỗ trợ dễ dàng tích hợp, kết nối khai thác phục vụ tốt công tác dịch vụ khách hàng đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ điện cấp độ 4.

- Nâng cao trách nhiệm và nhận thức của lãnh đạo các đơn vị cũng như kỹ năng giao tiếp, chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ CBNV tại Trung tâm CSKH và tại các đơn vị trực tiếp thực hiện dịch vụ cung cấp điện theo tinh thần “Khách hàng là trung tâm”.

- Trang bị đầy đủ các phương tiện, trang thiết bị tiên tiến, hiện đại trong quản lý vận hành lưới điện cũng như trong các tác nghiệp của công tác KD&DVKH theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả.

5. Tổ chức thực hiện chủ đề năm 2020 “Tập trung hoàn thành toàn diện Kế hoạch 5 năm 2016-2020”

Năm 2020 Tổng công ty và các đơn vị tập trung triển khai thực hiện *Tập trung hoàn thành toàn diện Kế hoạch 5 năm 2016-2020* với các nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Rà soát, đánh giá toàn diện tình hình thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong kế hoạch 5 năm 2016-2020, tiếp tục phấn đấu tốt hơn nữa đối với các nhiệm vụ, chỉ tiêu đã đạt và vượt so đề ra trong kế hoạch 5 năm, đặc biệt nhóm các chỉ tiêu nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và năng suất lao động.
- Xây dựng kế hoạch vận hành hệ thống điện, thị trường điện hàng tháng đáp ứng nhu cầu điện cho phát triển kinh tế xã hội gắn với đảm bảo hiệu quả tài chính của Tổng công ty.
- Kiểm soát chặt chẽ chỉ tiêu kỹ thuật vận hành (suất tiêu hao nhiên liệu, độ tin cậy, tổn thất điện năng...); Tiết kiệm chi phí, nhất là mua sắm VTTB, sửa chữa lớn, xây dựng và thực hiện định mức chi phí, định mức tồn kho tối ưu...
- Hoàn thiện kho dữ liệu kỹ thuật vận hành bao gồm: kho dữ liệu đo đếm đầu nguồn phục vụ giao nhận điện và quản lý vận hành, PMIS...đảm bảo số liệu thu thập được đầy đủ và chính xác.
- Triển khai một cách hợp lý các nguồn năng lượng tái tạo (mặt trời, gió) tại các vùng sâu, vùng xa, hải đảo và các hệ thống tích hợp. Lắp đặt và phối hợp vận hành điện mặt trời áp mái nhằm tăng nguồn tại chỗ, giảm tổn thất điện năng và quá tải lưới điện.
- Triển khai cơ chế tách bạch nội dung dự báo phụ tải và lập lịch bảo đảm tính minh bạch trong công tác điều hành giao dịch thị trường điện.
 - Trong công tác đầu tư xây dựng:
 - + Thường xuyên rà soát tình hình đầu tư các dự án điện, kịp thời kiến nghị điều chỉnh bổ sung qui hoạch đáp ứng yêu cầu cung ứng điện. Đồng thời điều chỉnh, giãn tiến độ các dự án chưa cần thiết để nâng cao hiệu quả đầu tư, giảm áp lực thu xếp vốn và góp phần giảm chi phí giá thành.
 - + Rà soát tổng mức đầu tư các dự án ĐTXD theo quy định hiện hành; kiểm soát chặt chẽ tất cả các bước trong hoạt động ĐTXD từ chuẩn bị đầu tư, tổ chức đấu thầu, mua sắm vật tư thiết bị, thi công xây dựng và nghiệm thu bàn giao, quyết toán các công trình hoàn thành đảm bảo chất lượng, tiến độ và chi phí ĐTXD.
 - Trong công tác tái cơ cấu doanh nghiệp:
 - + Quyết liệt thực hiện kế hoạch tái cơ cấu theo chỉ đạo của Tập đoàn, kiện toàn tổ chức, xây dựng vị trí chức danh công việc, định biên lao động đảm bảo sử dụng lao động hiệu quả.
 - + Tăng cường giám sát hoạt động của doanh nghiệp có vốn góp của, Tổng công ty đảm bảo hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn đầu tư tại doanh nghiệp.

- Định kỳ tổ chức các lớp bồi dưỡng, nâng cao trình độ ngoại ngữ và tiếp thu công nghệ mới, trong đó chú trọng công tác đào tạo, nâng cao trình độ cho cán bộ, kỹ sư và công nhân kỹ thuật.

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp phù hợp với môi trường kinh doanh để vận hành lưới điện an toàn, liên tục, ổn định, giảm tổn thất truyền tải và cải thiện hình ảnh ngành Điện trong suy nghĩ của khách hàng sử dụng điện.

- Tiếp tục nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý, người lao động, thay đổi nếp nghĩ “điện là độc quyền”, hướng tới phương châm “phục vụ khách hàng”; nâng cao quyền hạn và trách nhiệm cho nhân viên, khơi dậy ý thức kỷ luật tự giác, tác phong làm việc nghiêm túc và khoa học.

6. Hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ nâng cao hiệu quả SXKD và tăng năng suất lao động năm 2020:

- Tổng công ty đã triển khai Đề án nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và năng suất lao động 2016-2020 và đã giao từng chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể các đơn vị. Căn cứ các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao các đơn vị triển khai thực hiện, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật năm 2020.

- Trong sản xuất kinh doanh: Vận hành an toàn, tin cậy hệ thống lưới điện. Đáp ứng kịp thời nhu cầu điện cho khách hàng. Thực hiện đạt các chỉ tiêu gồm: tổn thất điện năng, điện tự dùng, độ tin cậy cung cấp điện, chi phí phân phối, năng suất lao động, giá bán điện bình quân, tỷ lệ thu tiền điện, chỉ tiêu về tiếp cận điện năng, độ hài lòng của khách hàng, các chỉ tiêu tài chính, thanh xử lý 100% VTTB tồn đọng, kém mất phẩm chất.

- Thực hiện tốt chủ trương tiết kiệm chi phí: Tính toán tiết kiệm 10% các chi phí theo định mức khi giao kế hoạch chi phí cho các đơn vị thành viên ngay từ đầu năm. Hàng tháng kiểm tra giám sát tình hình thực hiện định mức chi phí để tháo gỡ những khó khăn vướng mắc phát sinh nếu có để kịp thời chấn chỉnh tồn tại trong quá trình SXKD nhằm đem lại hiệu quả cho quá trình SXKD.

- Trong đầu tư xây dựng: hoàn thành kế hoạch năm về tiến độ, khối lượng, chất lượng và giải ngân vốn, tiết kiệm chi phí, tăng hiệu quả trong công tác đấu thầu, quyết toán đúng thời hạn quy định.

7. Tăng cường áp dụng khoa học công nghệ trong các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tập trung nghiên cứu, triển khai thực hiện đề án, dự án với mục tiêu đưa Tổng công ty Điện lực miền Nam thành Tổng công ty Điện lực phát triển bền vững, hiệu quả, có dịch vụ khách hàng tốt.

- Chủ động triển khai thực hiện tiếp cận cuộc CMCN4.0 thông qua các Đề án EVN triển khai, tổ chức thực hiện và ứng dụng mạnh mẽ, triệt để, hiệu quả các thành tựu công nghệ của cuộc CMCN4.0 vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và các đơn vị thành viên, nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và năng suất lao động trong toàn Tổng công ty

- Triển khai hệ thống phần mềm OMS (quản lý sự cố) dùng chung, kết nối khai thác dữ liệu từ hệ thống SCADA, hệ thống thu thập chỉ số công tơ điện tử để chủ động phát hiện sớm, xử lý sớm sự cố, cung cấp thông tin chăm sóc khách hàng, tính toán chính xác các chỉ số SAIFI, SAIDI, tổn thất điện năng;

- Tổ chức cập nhật dữ liệu các phần mềm dùng chung, đảm bảo đầy đủ, chính xác, kịp thời. Tiếp tục hoàn thiện các hệ thống phần mềm dùng chung như ERP, Phần mềm Quản lý khách hàng (CMIS); Hệ thống quản lý văn bản (E-Office), Quản lý Nguồn nhân lực (HRMS); Phần mềm Quản lý kỹ thuật nguồn và lưới (PMIS); Phần mềm Quản lý đầu tư xây dựng (IMIS) và các hệ thống phần mềm dùng chung khác đã được Tập đoàn triển khai, nhằm đáp ứng hơn nữa yêu cầu điều hành sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và các đơn vị.

- Áp dụng công nghệ trả lời tự động (AI) cho hệ thống quản lý khách hàng, dịch vụ khách hàng của Tổng công ty.

- Doanh nghiệp điện tử: Hội họp không giấy, số hóa tài liệu lưu trữ.

- Tiếp tục thực hiện đầu tư lưới điện thông minh tại đảo Phú Quý và Côn Đảo; tiếp tục nâng cao tỷ lệ công tơ điện tử và thu thập số liệu đo đếm từ xa cho các khách hàng sử dụng điện.

- Xây dựng TBA số, chuyển đổi sang TBA số với lộ trình phù hợp. Từng bước triển khai giám sát bản thể MBA tùy theo mức độ quan trọng.

- Triển khai chương trình chuyển đổi số (Digital Transformation) để cấu trúc lại dữ liệu, hạ tầng CNTT và quản lý hiệu quả tài sản.

- Ứng dụng thiết bị bay không người lái, camera giám sát vào công tác quản lý, bảo dưỡng, sửa chữa, giám sát vận hành đường dây truyền tải.

- Khuyến khích các đơn vị nghiên cứu, phát triển công nghệ có chất lượng tốt, đạt tiêu chuẩn, giá thành hợp lý, có thể áp dụng đại trà. Khuyến khích cá nhân, tập thể đề xuất sáng kiến, giải pháp kỹ thuật phục hồi thiết bị, nghiên cứu áp dụng những thiết bị, công nghệ mới để thay thế những thiết bị đã cũ hiện không còn sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả của quá trình sản xuất.

- Đẩy mạnh các hoạt động, chương trình hợp tác quốc tế để tiếp nhận chuyển giao công nghệ tiên tiến. Tăng cường sử dụng, khai thác tối đa các điều khoản về chuyển giao công nghệ, đào tạo trong các hợp đồng mua sắm dây chuyền sản xuất, vật tư thiết bị, các hợp đồng dịch vụ tư vấn, đảm bảo làm chủ công nghệ sau khi tiếp nhận và tự nâng cấp, mở rộng khi cần thiết, tránh lệ thuộc vào nhà cung cấp, tiết kiệm kinh phí.

8. Đảm bảo việc làm, đời sống người lao động. Tích cực tham gia công tác an sinh xã hội và an ninh, quốc phòng.

- Tổng công ty tiếp tục đánh giá, phân tích, sắp xếp và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực hiện có; Xác định khối lượng công việc cho từng chức danh cụ thể, trên cơ sở đó xác định số lao động cần thiết cho từng bộ phận. Hoàn thành đúng tiến độ các dự án đo ghi từ xa để cải tiến phương thức và phương tiện làm việc; Thực hiện thu tiền

điện qua hệ thống ngân hàng, bưu điện, đồng thời thường xuyên nâng cấp các phần mềm phục vụ công tác quản lý như chương trình E-office, HRM, FMIS, CMIS.v.v. Nhận xét đánh giá trình độ năng lực của từng người để phân công bố trí lực lượng lao động phù hợp nhằm phát huy hiệu quả cao nhất trình độ chuyên môn tay nghề. Nâng cao công tác quản lý để đưa chất lượng lao động ngày càng tốt hơn đảm bảo năng suất lao động năm sau tăng hơn năm trước.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tái cơ cấu, sắp xếp tổ chức, áp dụng định mức định biên lao động mới, KPI đảm bảo người lao động ở các đơn vị có thu nhập đầy đủ theo đúng quy định. Theo dõi chặt chẽ việc chuyển đổi áp dụng thang bảng lương mới, định biên lao động mới để kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung phù hợp với các thay đổi chế độ chính sách của Nhà nước và đặc thù của đơn vị.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách có liên quan trực tiếp đến công nhân, viên chức, lao động trong đó có chế độ BHXH mới. Phối hợp với Công đoàn thực hiện kịp thời công tác trợ cấp, tiếp tục tổ chức triển khai chương trình “Mái ấm công đoàn”, thăm hỏi người lao động bị tai nạn lao động, ốm đau, gặp khó khăn trong cuộc sống, bị thiệt hại bởi bão lũ, thiên tai gây ra.

- Đầu tư theo lộ trình đề án trang bị phương tiện, trang thiết bị giám cường độ lao động cho công nhân kỹ thuật, tăng năng suất lao động.

9. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; Phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chấp hành chính sách, pháp luật của nhà nước.

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Kiểm soát chặt chẽ chỉ tiêu tuyển dụng lao động mới hàng năm của từng đơn vị.

- Tăng cường kiểm tra, rà soát giá điện, không để xảy ra thất thoát doanh thu do mất cấp điện năng, áp sai giá điện cho các đối tượng và mục đích sử dụng điện

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra của Tổng công ty đối với các đơn vị trong việc chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy chế, quy định của Tổng công ty trong các lĩnh vực: i) Công tác đầu tư xây dựng, đấu thầu mua sắm, quản lý, sử dụng và thanh xử lý vật tư, thiết bị; sửa chữa tài sản cố định; ii) Công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ tại các đơn vị

- Kiểm tra trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị trong việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật, quy chế, quy định của Tổng công ty về công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị trong việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật và của Tổng công ty về Phòng, chống tham nhũng; thực hiện các quy định của pháp luật về kê khai minh bạch tài sản; việc phát hiện, xử lý tham nhũng, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị khi để xảy ra tiêu cực, tham nhũng trong đơn vị mình quản lý.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy trình, qui định an toàn lao động tại hiện trường của các đơn vị công tác và công nhân trực tiếp. Đặc biệt, xem xét

các hình thức xử lý nghiêm đối với cán bộ lãnh đạo từ cấp tổ trưởng đến người đứng đầu đơn vị để xảy ra tai nạn lao động.

- Thực hiện nghiêm túc việc công khai, dân chủ trong mọi hoạt động của đơn vị, tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng để CBCNV, các tổ công tác trong từng cơ quan đơn vị cùng tham gia giám sát thực hiện.

10. Tăng cường thực thi văn hóa doanh nghiệp và phong trào lao động sản xuất, công tác thi đua khen thưởng

- Triển khai việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

- Đổi mới các hoạt động truyền thông, tuyên truyền về văn hóa doanh nghiệp, đảm bảo sự phong phú về nội dung và hình thức thể hiện và sự chuyên nghiệp trong tổ chức thực hiện.

- Triển khai các hoạt động VHDN gắn với phát triển thương hiệu EVN, Tổng công ty; Chuẩn hóa hành vi ứng xử văn hóa của CBCNV toàn Tổng công ty để xây dựng thành công hình ảnh Tổng công ty là một doanh nghiệp có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội, phục vụ khách hàng với chất lượng dịch vụ ngày một tốt hơn.

- Tiếp tục phát huy vai trò của người đứng đầu các đơn vị (Trưởng Ban chỉ đạo xây dựng văn hóa đơn vị), yêu cầu gương mẫu đi đầu trong thực thi VHDN; tạo sự lan tỏa, tác động tích cực đến từng CBCNV trong việc thực hiện VHDN; Nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng cho nhân lực đảm nhiệm công tác VHDN tại đơn vị.

- Quán triệt việc thực hiện quy định văn hoá doanh nghiệp trong Tổng công ty và Tài liệu Văn hóa Tập đoàn nhất là văn hoá trong ứng xử (đặc biệt đối với các CBCNV làm công tác dịch vụ trực tiếp liên quan đến khách hàng như: nhân viên ghi điện, thu ngân, khảo sát, nhận đơn, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo...) nhằm nâng cao nhận thức của CBCNV về việc thực hiện các chủ trương, chính sách, nhiệm vụ và mục tiêu cơ bản của ngành.

- Tổ chức và phát động các phong trào thi đua, thi đua liên kết gắn kết với việc triển khai các nhiệm vụ kế hoạch năm 2020 của Tổng công ty và các đơn vị; Tổ chức các phong trào thi đua, hội thi theo từng khối, từng lĩnh vực. Định kỳ tổ chức kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng, lựa chọn các tập thể và cá nhân tiêu biểu, điển hình tiên tiến có nhiều thành tích trong các mặt công tác, đồng thời để làm cơ sở cho việc xét duyệt khen thưởng vào Hội nghị tổng kết hàng năm.

- Tổ chức Hội thi, phong trào Văn hóa - Văn nghệ, Thể dục - Thể thao góp phần động viên, khích lệ tinh thần hăng say lao động sản xuất cho CBCNV.

- Tăng cường các hình thức tuyên dương, biểu dương các tập thể, các điển hình tiên tiến qua kênh truyền thông, ấn phẩm, trang thông tin điện tử nội bộ của Tổng công ty và các đơn vị.

**BIỂU CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
NĂM 2020**

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2020
1	Các chỉ tiêu sản lượng chủ yếu		
	- Điện thương phẩm	triệu kWh	79.150
2	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích		
3	Doanh thu	Tỷ đồng	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	
6	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	8.590
7	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	1.000 USD	
8	Các chỉ tiêu khác		
	- Tổn thất điện năng:	%	3,9
	- Giá bán bình quân	đ/kWh	1.814
	- Năng suất lao động:		
	+ Theo SL điện TP	triệu kWh/LĐ	3,94
	+ Theo khách hàng	khách hàng/LĐ	416